

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG CHÀ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HSST  
Ngày 28/3/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Nguyễn Văn Hiên**

**2. Ông Khoàng Văn Hạc**

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khá- Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 25/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

**Sùng A L** (tên gọi khác: không), sinh năm 1987, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản NC, xã HL, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Trùng D và bà Cừ Thị Ph; Vợ: Hồ Thị M, bị cáo có 7 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 11/QĐ-TA ngày 29/6/2018 của TAND huyện MC, chấp hành xong ngày 04/7/2020, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2022, tạm giam ngày 29/12/2022. Có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Giàng Thị Nhung, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Hồ Thị M, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Bản NC, xã HL, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Có mặt

**Người làm chứng:** Ông Sùng A C, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Bản MTH 2, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

**Người phiên dịch:** Ông Thào A Ch, sinh năm 1996; Trú tại tổ dân phố 6, thị trấn MC, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/12/2022 Sùng A L điều khiển xe mô tô BKS 27V1 - 059.17 từ nhà ở bản NC, xã HL, huyện MC, tỉnh Điện Biên đi sang bản Ma Thì Hồ 2, xã Ma Thì Hồ, huyện MC để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bản Ma Thì Hồ 2, L vào nhà Sùng A Của chơi thì gặp Của cùng một người đàn ông không quen biết đang ngồi trong bếp nhà Của, cả ba ngồi nói chuyện một lúc thì Của đi ra ngoài, lúc này L đã trao đổi và mua được của người đàn ông này 02 gói Heroine mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu đen đều được hơ lửa gắn kín với giá 200.000 đồng, sau đó L lấy một túi nilon màu trắng trên miệng có khóa vuốt bên trong có chứa thuốc Lào để 02 gói Heroine vào trong rồi cho vào túi quần đang mặc. Cất giấu xong 02 gói Heroine L tiếp tục trao đổi xin được từ người đàn ông 01 cục Heroine rồi nhặt một mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở ở cạnh bếp gói lại để chung vào trong gói thuốc Lào cùng 02 gói Heroine. Mua được Heroine L điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực bản NC, xã HL, huyện MC thì bị tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã MTH và Công an xã HL phát hiện bắt quả tang và thu giữ 3 gói Heroine có khối lượng 1,143 gam.

Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A L gồm 1,143 gam chất bột màu trắng đục, 8,4 gam dạng thực vật màu đen; 03 mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu M1, M2, M3 trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A L gửi giám định là chất ma túy: **Loại Heroine**. Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu các sợi dạng thực vật được ký hiệu M4 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A L gửi giám định

Cáo trạng số: 09/CT-VKSMC ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng A L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 1 năm 9 tháng tù đến 2 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và một số đồ vật, không có giá trị, không sử dụng được. Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS 27V1-059.17 số khung RLHJA3116EY007215, số máy JA31E0013905 xe đã qua sử dụng. Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thị M ½ giá trị chiếc xe máy màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS 27V1-059.17 số khung

RLHJA3116EY007215, số máy JA31E0013905.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung, trả lại gia đình bị cáo chiếc xe máy.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và kết luận. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xem các tình tiết khác là tình tiết có lợi cho bị cáo: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế thuộc hộ nghèo, có con còn **nhỏ, nên** đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS để xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo. Trả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là vợ bị cáo  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy vì đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo do lao động sản xuất mua được và vợ bị cáo không biết việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy về sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hồ Thị M giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chiếc xe BKS 27V1-059.17 vì đây là tài sản do gia đình chị lao động sản xuất để mua, **chị** không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội và chiếc xe là phương tiện để đi lại lao động sản xuất.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Sùng A L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 18 giờ ngày 20/12/2022, tại khu vực bản NC, xã HL, huyện MC, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã Ma Thì Hồ và Công an xã HL phát hiện bắt quả tang Sùng A L cất giấu trái phép 1,143 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo

biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi phạm tội đã gây ra.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và là người nghiện ma túy.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, các con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích điều kiện, hoàn cảnh, động cơ phạm tội, thái độ của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem xét các tình tiết có lợi khác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, trả lại cho gia đình bị cáo ½ giá trị chiếc xe mô tô. HĐXX thấy rằng đề nghị của những người bào chữa là có căn cứ một phần nên cần chấp nhận một phần đề nghị này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

01 phong bì thư **niêm** phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong chứa: 03 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1, VC2, VC3 bên trong VC1 chứa 0,57 gam **Heroine**, bên trong VC2 chứa 0,375 gam **Heroine**, bên trong VC3 chứa 0,02 gam **Heroine**; 01 túi nilon màu trắng ký hiệu VC4 bên trong có các



sợi nhỏ màu đen khối lượng 6,6 gam; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu trắng có khóa vuốt, 02 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở. Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với chiếc xe máy màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS 27V1-059.17 số khung RLHJA3116EY007215, số máy JA31E0013905 xe đã qua sử dụng, kèm chìa khóa xe là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội là tài sản chung của vợ chồng bị cáo cần tịch thu sung ngân sách nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy. Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thị M  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS. Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa và đăng ký xe mang tên Sùng A L để đảm bảo công tác thi hành án

[5]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là bị cáo khai mua của một người đàn ông, bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Sùng A Cửa, khi Sùng A L và người đàn ông thực hiện việc trao đổi ma túy Cửa không có mặt, ngoài ra không còn ai nhìn thấy và biết việc trao đổi ma túy giữa L và người đàn ông tại nhà Cửa nên không có chứng cứ để xử lý đối với Sùng A Cửa.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố bị cáo Sùng A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.** Xử phạt bị cáo 2 năm (*hai năm*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư **niêm** phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong chứa: 03 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1, VC2, VC3 bên trong VC1 chứa 0,57 gam **Heroine**, bên trong VC2 chứa 0,375 gam **Heroine**, bên trong VC3 chứa 0,02 gam **Heroine**; 01 túi nilon màu trắng ký hiệu VC4 bên trong có các sợi nhỏ màu đen khối lượng 6,6 gam; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu trắng có khóa vuốt, 02 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị xe máy màu đỏ - đen nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS 27V1-059.17 số khung RLHJA3116EY007215, số máy JA31E0013905, xe đã qua sử dụng.

+ Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thị M, sinh năm 1986, nơi cư trú: Bản NC, xã HL, huyện MC, tỉnh Điện Biên ½ giá trị xe máy màu đỏ - đen nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS 27V1-059.17 số khung RLHJA3116EY007215, số máy JA31E0013905, xe đã qua sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa và 01 đăng ký xe mang tên Sùng A L để đảm bảo công tác thi hành án

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 08/3/2023).*

### **3. Về án phí:**

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Sùng A L

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/3/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; NBC, Người có QL, NVLQ
- Phòng KTNV TAND tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- HSNVCS công an huyện MC
- UBND xã HL
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Hưng**